

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-TTg ngày 05/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa;

Căn cứ Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa với các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các Vụ thuộc Bộ, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục thuộc Bộ, Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng và nhiệm vụ được giao tại Phụ lục của Quyết định này chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; báo cáo theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Giám đốc các Sở

Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để p/h);
- Các Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (để p/h);
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Báo Giao thông;
- Lưu: VT, V.Tài (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**




Nguyễn Nhật

PHỤ LỤC

Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa

(Ban hành kèm Quyết định số 2249 /QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách; đẩy mạnh cải cách hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa			
1.	Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, rà soát để đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật giao thông đường thủy nội địa theo hướng tiếp tục hỗ trợ, thúc đẩy phát triển vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa, giải quyết triệt để các vướng mắc, bất cập trong hoạt động kinh doanh vận tải thủy ở tất cả các khâu như bốc xếp hàng hóa, bảo hiểm hàng hóa, giới hạn trách nhiệm của người kinh doanh vận tải, người vận tải; thủ tục vào, rời cảng, bến thủy nội địa, cảng biển đối với phương tiện vận tải thủy nội địa;	Vụ Pháp chế; Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng năm
2.	Nghiên cứu, rà soát để đề xuất bổ sung, sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật về an toàn và ô nhiễm môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường, đặc biệt là phương tiện thủy nội địa vận tải ven bờ biển (phương tiện mang cấp VR-SB)	Vụ Khoa học công nghệ; Cục Đăng kiểm Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng năm
3.	Trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính cũng như cắt giảm chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025	Các Cục, Tổng cục	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	2020 - 2025

4.	Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản thay thế Quyết định số 47/2015/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa;	Vụ Vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	2020-2022
5.	Xây dựng kế hoạch và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận tổng điều tra phương tiện và thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa, doanh nghiệp kinh doanh vận tải thủy nhằm nâng cao công tác quản lý, kiểm tra an toàn kỹ thuật phương tiện, đào tạo, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn; quản lý hoạt động kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy; đổi mới mô hình dạy và học để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	2020-2022
6.	Tổ chức đánh giá công tác quản lý tuyến vận tải ven biển và tình trạng hoạt động phương tiện mang cấp VR-SB, trên cơ sở đó nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền chấp thuận xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quản lý tuyến vận tải ven biển và hoạt động của phương tiện mang cấp VR-SB đảm bảo an toàn, hiệu quả	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Vận tải, các cơ quan, tổ chức liên quan	2020 - 2025
7.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan quy định đến đóng phí của phương tiện thủy nội địa theo nguyên tắc phương tiện thủy nội địa chỉ phải đóng phí tải trọng một lần khi vào khu vực cảng có hai vùng nước hàng hải và đường thủy nội địa trong cùng một chuyến đi	Vụ Tài chính, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	2020-2020

II	Tập trung chỉ đạo rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung, nâng cao chất lượng công tác lập, tổ chức thực hiện các quy hoạch lĩnh vực giao thông vận tải đảm bảo tính đồng bộ kết nối của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa; phù hợp với chiến lược, quy hoạch quốc gia, các quy hoạch vùng, tỉnh, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành liên quan nhằm gắn kết tốt với trung tâm logistics, cảng cạn	Vụ Kế hoạch đầu tư	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Vụ Vận tải, các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng năm
III	Tăng cường kết nối, phát triển hợp lý các phương thức vận tải, phát huy tối đa vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics			
1.	Kêu gọi đầu tư phát triển các cảng thủy nội địa khai thác hàng công-ten-nơ có chức năng đầu mối tại khu vực phía Bắc và đồng bằng sông Cửu Long với cơ sở vật chất, trang thiết bị bốc xếp đồng bộ, hiện đại nhằm gia tăng nhanh thị phần vận tải công-ten-nơ bằng đường thủy nội địa;	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư, các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng năm
2.	Ưu tiên kết nối đường thủy nội địa với cảng biển trên cơ sở đầu tư xây dựng bến thủy nội địa, bến phao neo trong vùng nước cảng biển (Hải Phòng, Nghi Sơn; Bà Rịa - Vũng Tàu; Thành phố Hồ Chí Minh ...) nhằm khai thác hiệu quả hạ tầng cảng biển tại khu vực, giảm thiểu tình trạng phương tiện thủy nội địa phải chờ làm hàng, bốc xếp hàng hóa do thiếu cảng, bến; từ đó tạo điều kiện kết nối tốt các cảng biển với các khu vực hậu phương, vùng sản xuất hàng hóa tập trung trong nội địa bằng đường thủy nội địa;	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ, cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng năm

3.	<p>Đẩy mạnh phát triển hệ thống cảng cạn theo quy hoạch được duyệt, trong đó ưu tiên đầu tư các cảng cạn kết nối với đường thủy nội địa ở khu vực phía Nam, các cảng cạn kết nối với đường thủy nội địa, đường sắt ở khu vực phía Bắc làm đầu mối kết nối các phương thức vận tải kết hợp cung cấp các dịch vụ logistics; tăng cường kết nối các phương thức vận tải, giảm chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải;</p>	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Hàng năm
4.	<p>Khuyến khích các doanh nghiệp vận tải và chủ hàng sử dụng sản phẩm vận tải để tối ưu hóa vận tải hai chiều hàng hóa thông thường và hàng công-ten-nơ; tiếp tục tăng cường hoạt động của tuyến vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa;</p>	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	các cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng năm
5.	<p>Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan để thực hiện thủ tục thay đổi thời gian làm việc tại cửa khẩu đường thủy Vĩnh Xương - An Giang và Thường Phước - Đồng Tháp đến 22 giờ 00 hàng ngày, tiến tới thực hiện thủ tục 24/24 nhằm tạo điều kiện thuận lợi phát triển vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia;</p>	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Cục Hàng hải Việt Nam, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Vận tải, các cơ quan, tổ chức liên quan	2020-2025
6.	<p>Rà soát, công bố, quản lý các tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo, giữa các đảo có tiềm năng khai thác vận tải (tuyến Cửa Tùng - đảo Cồn Cỏ, thành phố Đà Nẵng - đảo Lý Sơn và kênh Năm Ô rô - đảo Hòn Khoai...).</p>	Cục Hàng hải Việt Nam	Vụ Vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam các cơ quan, tổ chức liên quan	2020-2025

VI	Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư trong xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông vận tải thủy nội địa:			
1.	Xây dựng kế hoạch trung hạn và hằng năm để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển của đất nước và của từng địa phương theo từng giai đoạn;	Vụ Kế hoạch đầu tư	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Hằng năm
2.	Cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư, nguồn vốn ngân sách, vốn ODA cho các dự án nhằm tăng cường khả năng kết nối giữa các phương thức vận tải, ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình tại các nút thắt hạ tầng có tính quan trọng, cấp bách;	Vụ Kế hoạch đầu tư	Các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Đối tác Công tư, Vận tải	Hằng năm
3.	Đẩy mạnh đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) đối với các dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy; đồng thời tiếp tục tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ và các đối tác truyền thống Nhật Bản, Hàn Quốc, châu Âu... trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy;	Vụ Đối tác Công tư	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Hằng năm
4.	Sớm triển khai nâng cấp các tuyến vận tải thủy huyết mạch như: tuyến kênh Chợ Gạo (giai đoạn 2), tuyến Cà Mau - Rạch Giá - Hà Tiên, sông Hàm Luông...; triển khai thực hiện theo Hiệp định đã ký kết đối với Cụm công trình kênh nối Đáy - Ninh Cơ; cân đối đủ vốn đối ứng để triển khai dự án phát triển các hành lang đường thủy và logistics khu vực phía Nam từ nguồn vốn tài trợ của Ngân hàng Thế giới để nâng cao năng lực thông qua, rút ngắn thời gian vận chuyển trên toàn hành lang;	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ, Cục, cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm

5.	Từng bước giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn về tỉnh không các cầu trên các hành lang vận tải thủy chính (Quảng Ninh - Hải Phòng - Hà Nội, Hải Phòng - Ninh Bình, Hồ Chí Minh - Cà Mau, tuyến vận tải thủy kết nối Campuchia), trong đó đặc biệt ưu tiên nâng tỉnh không các cầu: cầu Đuông, cầu Đồng Nai cũ, cầu Bình Triệu, cầu Phước Long, cầu Măng Thít, cầu Nàng Hai, cầu Rạch Ông, cầu An Long...;	Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ, Cục, cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
6.	Tiếp tục tổ chức khai thác, bảo trì có hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa hiện có; chú trọng hoàn thiện hệ thống phao tiêu báo hiệu, công trình hỗ trợ phục vụ vận tải thủy nội địa.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các Vụ, Cục, cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
V	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, khai thác kinh doanh vận tải thủy nội địa, vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa: từ công tác quản lý thực hiện thủ tục vào, rời cảng, bến thủy nội địa; điều hành, khai thác vận tải, quản lý vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics; phát triển sàn giao dịch vận tải; xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử quản lý phương tiện, thuyền viên, dữ liệu về chứng chỉ, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên...	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Vụ Khoa học công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
VI	Nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, trong đó tập trung rà soát, cập nhật, điều chỉnh, cải tiến nội dung chương trình đào tạo về vận tải thủy, logistics, áp dụng phương pháp đào tạo tiên tiến, theo hướng đào tạo chuyên sâu về chuyên môn, tăng thời gian thực hành.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Vụ An toàn giao thông; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm

VII	Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ.	Vụ Vận tải	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
VIII	Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp vận tải thủy nội địa; tối thiểu 01 lần/quý, tổ chức đối thoại, gặp mặt, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực giao thông vận tải thủy về những khó khăn, vướng mắc để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
IX	Phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải thủy nội địa, vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa để kiểm soát tải trọng, thuyền viên, người lái phương tiện để đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.	Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố để bảo đảm thực hiện tốt Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển vận tải thủy nội địa và vận tải ven biển bằng phương tiện thủy nội địa./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Nhật